

Số: 1044/SGDDĐT-GDCN-ĐTBD

Kiên Giang, ngày 21 tháng 8 năm 2014

THÔNG BÁO

**Tuyển sinh cử tuyển học sinh dân tộc thiểu số vào học
các trường Đại học năm 2014**

Kính gửi:

- UBND các huyện, thị: Giang Thành, Hòn Đất, Châu Thành, Giồng Riềng, An Biên, An Minh, U Minh Thượng, Vĩnh Thuận và TX Hà Tiên;
- Phòng GD&ĐT huyện, thị: Giang Thành, Hòn Đất, Châu Thành, Giồng Riềng, An Biên, An Minh, U Minh Thượng, Vĩnh Thuận và TX Hà Tiên;
- Các trường THPT và trực thuộc trong tỉnh,

Căn cứ Thông tư liên tịch số 13/2008/TTLT-BGD&ĐT-BLĐTBXH-BTC-BNV-UBND ngày 07/04/2008 của liên Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động thương binh và xã hội, Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ, Ủy ban dân tộc hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định 134/2006/NĐ-CP ngày 14/11/2006 của Chính phủ quy định chế độ cử tuyển vào các cơ sở giáo dục trình độ đại học, cao đẳng, trung cấp thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Quyết định số 539/QĐ-TTg, ngày 01/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt danh sách các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo giai đoạn 2013-2015;

Căn cứ Quyết định số 2405/QĐ-TTg, ngày 10/12/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu vào diện đầu tư của Chương trình 135 năm 2014 và năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 582/QĐ-UBND, ngày 18/12/2013 của Ủy ban dân tộc phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn vùng dân tộc và miền núi vào diện đầu tư của Chương trình 135;

Trong khi chờ thông báo chỉ tiêu cử tuyển năm 2014 chính thức của Bộ Giáo dục và Đào tạo và đề chủ động thời gian xét duyệt cử đi học cử tuyển năm 2014 của tỉnh.

Sở Giáo dục & Đào tạo Kiên Giang thông báo đến các đơn vị liên quan thực hiện chế độ cử tuyển vào các trường Đại học năm 2014 như sau:

1. Đối tượng tuyển sinh:

- Qui định tại Nghị định số 134/2006/NĐ-CP của Chính phủ qui định chế độ cử tuyển vào các cơ sở giáo dục trình độ đại học, cao đẳng, trung cấp thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

- Học sinh là con, em các dân tộc thiểu số đang sinh sống và có hộ khẩu thường trú đủ 5 năm trở lên (tính đến ngày 30/9 của năm tuyển sinh) tại các ấp,

xã đặc biệt khó khăn được qui định tại các Quyết định số 539/QĐ-TTg, ngày 01/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ v/v phê duyệt danh sách các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo giai đoạn 2013-2015, Quyết định số 2405/QĐ-TTg, ngày 10/12/2013 và Quyết định số 582/QĐ-UBND, ngày 18/12/2013 của Ủy ban dân tộc phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn vùng dân tộc và miền núi vào diện đầu tư của Chương trình 135 (đính kèm danh mục các ấp, xã đặc biệt khó khăn tỉnh Kiên Giang).

2. Điều kiện tuyển sinh:

- Đã tốt nghiệp THPT, BTTHPT, THCN, Trung học Nghề không quá 3 năm tính đến ngày 30/9 của năm tuyển sinh.
- Hạnh kiểm năm cuối cấp lớp 12 đạt loại khá trở lên.
- Học lực đạt loại trung bình trở lên đối với học sinh người dân tộc thiểu số và loại khá trở lên đối với người kinh. (chỉ tuyển người kinh khi tuyển người dân tộc thiểu số không đủ chỉ tiêu).
- Không quá 25 tuổi tính đến ngày 30/9 năm tuyển sinh và đủ sức khỏe theo qui định để theo học.
- Không thuộc biên chế nhà nước.
- Được UBND huyện cam kết cử đi học và sẽ phân công công tác sau khi tốt nghiệp.
- Được UBND tỉnh quyết định cử đi học theo chế độ cử tuyển.

3. Hồ sơ đăng ký xét tuyển:

- 1 đơn đăng ký học theo chế độ cử tuyển (theo mẫu)
- 1 giấy cam kết có xác nhận của UBND huyện.
- Hồ sơ học sinh, sinh viên (2 bản) dán ảnh 4x6 và có xác nhận, ký tên đóng dấu của xã phường nơi học sinh có hộ khẩu thường trú (mẫu do Sở Giáo dục & Đào tạo phát hành).
- 1 bản sao có công chứng giấy chứng nhận tốt nghiệp hoặc Bằng TN THPT hoặc tương đương.
- 1 bản sao học bạ cuối cấp có công chứng
- Giấy xác nhận hộ khẩu thường trú trên 5 năm tại xã đặc biệt khó khăn do công an huyện cấp.
- 1 giấy khám sức khỏe do Trung tâm Y tế huyện cấp
- 2 bản sao giấy khai sinh
- 2 ảnh (4x6) mới chụp trong vòng 6 tháng.
- 2 bao thư có dán tem, ghi rõ họ tên, địa chỉ của học sinh.
- Giấy chứng nhận đạt giải trong kỳ thi chọn học sinh giỏi của tỉnh và các giấy chứng nhận ưu tiên khác (nếu có).

4. Chỉ tiêu cử tuyển vào các trường năm 2014:

TT	Cơ sở gửi đào tạo	Ngành đào tạo	Trình độ Đại học
1	Trường ĐH Y Dược Cần Thơ	Dược: 03; Bác sĩ đa khoa: 07; Nha 01; Y học cổ truyền: 01.	12
2	Trường ĐH Y Dược Tp.HCM	Dược: 04; Bác sĩ đa khoa: 07; Y học cổ truyền: 02.	13

3	Trường ĐH giao thông vận tải Tp.HCM	KT xây dựng công trình giao thông	02
4	Tr ĐH Sư phạm Tp.HCM	Mầm non	05
5	Trường ĐH Luật Tp.HCM	Luật học: 02.	02
6	Trường ĐH Nông Lâm Tp.HCM	Lâm sinh: 01; Nông học: 01	02
Cộng:			36

5. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ và lệ phí dự tuyển

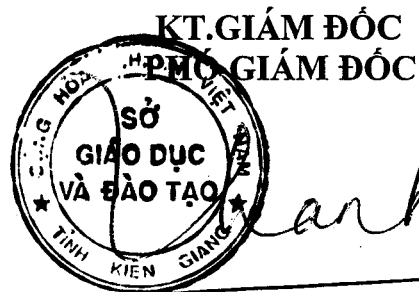
Hồ sơ đăng ký học cử tuyển nộp: tại các phòng Giáo dục và Đào tạo Giang Thành, Hòn Đất, Châu Thành, Giồng Riềng, An Biên, An Minh, U Minh Thượng, Vĩnh Thuận và TX Hà Tiên (thuộc vùng tuyển); các phòng GD&ĐT lập danh sách trình UBND huyện xét dự tuyển theo chỉ tiêu đã đăng ký với Sở và nộp về Sở GD&ĐT **chậm nhất là ngày 05/9/2014**, khi các phòng GD&ĐT nộp danh sách xét tuyển (theo mẫu) về Sở phải nộp kèm theo công văn đề nghị của UBND huyện có cam kết sẽ phân công số học sinh học cử tuyển sau khi tốt nghiệp về công tác tại huyện cử đi học. Nếu đến ngày 09/9/2014 các phòng GD&ĐT không nộp hồ sơ cử tuyển cho Sở, Sở GD&ĐT sẽ điều chỉnh chỉ tiêu cho huyện khác trong vùng tuyển.

b/ Lệ phí đăng ký dự tuyển: 15.000đ/hồ sơ (bao gồm cước chuyển phát nhanh hồ sơ về Bộ Giáo dục & Đào tạo và các trường đào tạo).

Thông báo này thay thế Thông báo số 1032/SGDDĐT-GDCN-ĐTBD, ngày 19 tháng 8 năm 2014 của Sở GD&ĐT Kiên Giang về tuyển sinh cử tuyển học sinh dân tộc thiểu số vào học các trường đại học năm 2014.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND cấp huyện “để phối hợp”;
- Lưu: VP, GDCN-ĐTBD.



Trần Quang Bảo

**DANH MỤC CÁC ÁP, XÃ ĐẶC BIỆT KHÓ KHĂN
CỦA TỈNH KIÊN GIANG**

(Tại các Quyết định số 539/QĐ-TTg, ngày 01/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ v/v phê duyệt danh sách các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo giai đoạn 2013-2015, Quyết định số 2405/QĐ-TTg, ngày 10/12/2013 và Quyết định số 582/QĐ-UBND, ngày 18/12/2013 của Ủy ban dân tộc phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn vùng dân tộc và miền núi vào diện đầu tư của chương trình 135).

TT	Đơn vị	Thôn, Xã đặc biệt khó khăn	Ghi chú
1	H. Giang Thành	1. Vĩnh Điều 2. Tân Khánh Hòa 3. Phú Mỹ 4. Phú Lợi 5. Vĩnh Phú	5 xã
2	H. Giồng Riềng	1. Ấp Giồng Đá xã Bàn Thạch 2. Ấp Thạnh Ngọc- xã Thạnh Hưng 3. Vĩnh Phú	1 xã và 2 ấp
3	H. Vĩnh Thuận	1. Ấp Cái Nhum xã Phong Đông. 2. Ấp Bình Minh xã Vĩnh Bình Bắc	2 ấp
4	H. An Biên	1. Nam Yên 2. Nam Thái A 3. Nam Thái 4. Ấp Kinh Làng xã Đông Thái 5. Ấp Tây Sơn 2 xã Đông Yên	3 xã và 2 ấp
5	U Minh Thượng	1. Thạnh Yên A 2. Ấp Minh Tân A xã Minh Thuận 3. Ấp Cạn Vàm A xã Thạnh Yên	1 xã và 2 ấp
6	An Minh	1. Xã Đông Hưng A 2. Xã Thuận Hoà 3. Vân Khánh 4. Vân Khánh Đông	4 xã
7	Châu Thành	4. Ấp Minh Hưng xã Minh Hoà	1 ấp
8	Hòn Đất	1. Ấp Ranh Hạt xã Bình Giang 2. Ấp Hòn Quéo xã Thổ Sơn	2 ấp
9	Hà Tiên	1. xã Mỹ Đức	1 xã